

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt :

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng thi công trên công trường.	Nhà thầu phải đề xuất đầy đủ giải pháp kỹ thuật tổ chức mặt bằng thi công cho gói thầu: Bố trí thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, vị trí phòng thí nghiệm hiện trường, rào chắn thi công, biển báo, giao thông liên lạc hợp lý và tuân thủ các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu (kèm theo Bản vẽ mặt bằng bố trí tổng thể tổ chức thi công gói thầu)	Đạt
	Đề xuất giải pháp kỹ thuật không đầy đủ, không hợp lý (không tuân thủ các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật), không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không kèm theo Bản vẽ mặt bằng bố trí, tổ chức thi công, hoặc bản vẽ không thể hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Không đạt
1.2. Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công	Có các giải pháp kỹ thuật cho công tác chuẩn bị thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật cho công tác chuẩn bị thi công không đầy đủ, không khả thi, không hợp lý, không phù hợp điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.	Không đạt
1.3 Biện pháp tổ chức cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị chính sử dụng để thi công công trình	Có đầy đủ các biện pháp: tổ chức cung cấp, biện pháp kiểm tra, biện pháp quản lý và bảo quản các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chủ yếu sử dụng cho gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hồ sơ thiết kế, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Kê khai đầy đủ nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu, thiết bị kèm theo hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hoặc có cam kết cung cấp các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chủ yếu: Xi măng; sắt thép; gạch xây; bê tông thương phẩm; cát, đá dăm; gạch ốp lát, đá granite; trần thạch cao; sơn và bột bả; thuốc chống mối; cửa đi, cửa sổ, vách kính khung nhôm hệ; tôn lợp mái;	Đạt

	ống cấp, thoát nước; dây điện, cáp điện; thiết bị điện (aptomat, đèn chiếu sáng, công tắc, ổ cắm); thiết bị vệ sinh (xí bệt, chậu rửa, bồn Inox, máy bơm nước); thiết bị điều hòa không khí; thiết bị PCCC; thiết bị giám sát an ninh; thiết bị nội thất văn phòng đáp ứng các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật.	
	Biện pháp tổ chức cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị chính sử dụng để thi công công trình không đầy đủ tất cả các yêu cầu trên, không khả thi, không hợp lý, không phù hợp điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
1.4 Phòng thí nghiệm sử dụng cho gói thầu	Có chứng minh sở hữu hoặc Hợp đồng nguyên tắc với phòng thí nghiệm (LAS-XD) đủ năng lực thực hiện các phép thử phù hợp với các hạng mục công việc của gói thầu	Đạt
	Không có chứng minh sở hữu hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc phòng thí nghiệm không đủ năng lực thực hiện các phép thử phù hợp với các hạng mục công việc của gói thầu	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Biện pháp tổ chức thi công, kỹ thuật công nghệ thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
2.1. Biện pháp tổ chức thi công, quy trình thi công	Nhà thầu phải tìm hiểu và khảo sát kỹ hiện trường để đưa ra các biện pháp tổ chức thi công, quy trình thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hồ sơ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật của gói thầu và đáp ứng yêu cầu các yêu cầu sau: - Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công, quy trình thi công cho từng hạng mục của gói thầu, bao gồm: Phá dỡ nhà cũ hiện trạng; Nhà trụ sở chính (Phần xây dựng, chống mối, điện chống sét, cấp thoát nước, điều hòa không khí, hệ thống giám sát an ninh, PCCC, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt trang thiết bị văn phòng); Các hạng mục phụ trợ (San nền, sân đường nội bộ, bể nước ngầm, điện nước ngoài nhà, nhà thường trực, cổng hàng rào, nhà để xe khách). - Có sơ đồ tổ chức thi công tổng thể gói thầu. - Có sơ đồ tổ chức thi công hạng mục Nhà trụ sở

	chính và sơ đồ tổ chức thi công các hạng mục phụ trợ.	
	Biện pháp tổ chức thi công, quy trình thi công không đầy đủ các hạng mục của gói thầu hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không đầy đủ các hạng mục, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hồ sơ thiết kế và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu hoặc thiếu một trong các sơ đồ tổ chức thi công hoặc sơ đồ tổ chức thi công không thể hiện đầy đủ các hạng mục của gói thầu.	Không đạt
2.2. Biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công chi tiết các nội dung công tác chính của gói thầu.	Nhà thầu phải đề xuất đầy đủ biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công chi tiết tất cả các nội dung công tác chính của gói thầu, gồm các công tác sau: tháo dỡ mái tôn, tháo dỡ cửa, phá dỡ kết cấu xây gạch, phá dỡ kết cấu bê tông, vận chuyển vật liệu, vận chuyển phế thải, đào đất, san nền, đắp đất nền móng công trình, công tác ván khuôn móng - cột - dầm sàn - bể nước ngầm, công tác cốt thép, công tác đổ bê tông móng - cột - dầm sàn - bể nước ngầm, bê tông sân đường, đánh bóng mặt sân, công tác xây đá hộc, công tác xây gạch xi măng cốt liệu, công tác trát, láng, ốp lát gạch ceramic/granit, ốp lát đá granit, công tác lắp đặt cấu kiện đúc sẵn, lắp dựng xà gồ thép, lợp mái tôn, sơn sắt thép, quét dung dịch chống thấm, thi công trần thạch cao, công tác sơn bả tường cột trần dầm, lắp dựng lan can cầu thang, lắp dựng cửa kính cường lực Tempered dày 12mm - bản lề thủy lực, sản xuất lắp dựng cửa kính khung nhôm hệ xingfa, lắp đặt hoa sắt cửa, lắp đặt vách compact HPL, thi công lắp đặt dây điện, cáp điện, lắp đặt đèn Led panel âm trần, tủ điện ngầm tường, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí, hệ thống chống sét, hệ thống camera giám sát an ninh, lắp đặt thiết bị nước (xí bột, tiểu nam, chậu rửa, lắp đặt bể chứa nước bằng inox, đường ống cấp thoát nước), công tác lắp cột điện chiếu sáng ngoài nhà, thi công giếng khoan (công tác khoan giếng bằng máy khoan xoay, kết cấu giếng khoan, thổi rửa, chèn sỏi), thi công chống mối (hào chống mối, chống mối nền, chống mối tường), công tác lắp đặt hệ thống PCCC (lắp hệ thống báo cháy tự động, lắp đặt máy bơm chữa cháy, trụ tiếp nước chữa cháy, hệ thống đèn exit sự cố, hệ thống chữa cháy tự động bằng khí FM200). Biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến	Đạt

	độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. (kèm theo đầy đủ bản vẽ minh họa kỹ thuật công nghệ thi công của tất cả các nội dung công tác nêu trên)	
	Biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công chi tiết tất cả các nội dung công tác của gói thầu nêu trên không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Không có hoặc thiếu một trong các biện pháp hoặc một trong các bản vẽ biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công	Nhà thầu phải đề xuất thời gian thi công gói thầu $\leq$ 365 ngày (kèm theo biện pháp đảm bảo tiến độ thi công trong các điều kiện thời tiết).	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công $>$ 365 ngày hoặc không kèm theo biện pháp đảm bảo tiến độ thi công trong các điều kiện thời tiết.	Không đạt
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	Nhà thầu phải có biểu đồ huy động nhân lực, huy động thiết bị thi công gói thầu hợp lý, phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công.	Đạt
	Không có hoặc thiếu biểu đồ, hoặc có biểu đồ huy động nhân lực, huy động thiết bị nhưng không hợp lý, không phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công.	Không đạt
3.3. Biểu đồ tiến độ thi công.	Nhà thầu phải có biểu đồ tiến độ thi công gói thầu hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có biểu đồ tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Cách thức tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Cách thức tổ chức quản lý dự án	Nhà thầu phải đề ra cách thức tổ chức để quản lý toàn bộ dự án một cách khoa học và lô gích đảm bảo tiến độ và yêu cầu đề ra của dự án.	Đạt
	Đề xuất cách thức quản lý không khoa học, không lô gích hoặc không đề xuất.	Không đạt

4.2. Cách thức tổ chức quản lý tại hiện trường thi công	Nhà thầu phải đề ra cách thức tổ chức quản lý toàn bộ hoạt động tại hiện trường thi công một cách khoa học đúng trình tự theo pháp luật xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không theo trình tự pháp luật xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ.	Nhà thầu phải có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt và tổ đội thi công và tuân thủ các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật.	Đạt
	Không có hoặc có không đầy đủ bố trí nhân sự, tổ đội thi công, hoặc không mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công, không tuân thủ các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật.	Không đạt
5.2. Biện pháp quản lý chất lượng thi công cho từng nội dung công tác thi công.	Có biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng cho toàn bộ các công tác thi công quy định tại Mục 2.2 hợp lý, khả thi, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, tuân thủ các yêu cầu của E-HSMT kèm theo danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng trong quá trình thi công và nghiệm thu.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng cho từng nội dung công tác thi công hoặc không hợp lý, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, không tuân thủ các yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động, phòng chống cháy nổ.	Nhà thầu phải đề ra biện pháp an toàn lao động trong quá trình thi công gói thầu, có phương án phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi, đầy đủ và tuân thủ các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn trong lao động trong quá trình thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không tuân thủ các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật.	Không đạt

6.2. Vệ sinh môi trường	Nhà thầu phải đề xuất các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thi công gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Nhà thầu phải có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc đổ phế liệu xây dựng đúng nơi quy định.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên. Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc đổ phế liệu xây dựng đúng nơi quy định.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
7.1. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Nhà thầu phải đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng (kèm theo quy trình bảo hành công trình)	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không kèm theo quy trình bảo hành công trình.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó của nhà thầu.	Nhà thầu không vi phạm trong đấu thầu. Thực hiện tốt các hợp đồng tương tự trước đó. Không có hợp đồng thi công xây dựng công trình nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Nhà thầu không vi phạm trong đấu thầu. Có một hợp đồng thi công xây dựng công trình chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng thi công xây dựng công trình khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng	Chấp nhận được
	Không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. Có hợp đồng thi công xây dựng công trình chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng thi công xây dựng công trình nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1,2,3,4,5,6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1,2,3,4,5,6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.